

Số: 73 /2026/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định một số mức chi tổ chức thực hiện công tác
thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Xét Tờ trình số 241/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 257/BC-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên giải trình, làm rõ một số nội dung thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp thứ năm (Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026), Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XV; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Nghị quyết quy định một số mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo quy định tại điểm đ, điểm e và điểm g khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên có liên quan đến việc quản lý, sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước để tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đối với các nội dung chi quy định tại các điểm đ, điểm e và điểm g khoản 3 Điều 2 Thông tư số 143/2025/TT-BTC.

Điều 2. Một số mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng

1. Chi tiền công cho các thành viên Hội đồng và thư ký Hội đồng các cấp nhận xét hồ sơ, tóm tắt thành tích và phân loại hồ sơ đề nghị xét tặng các danh hiệu vinh dự nhà nước

a) Các thành viên Hội đồng và Thư ký Hội đồng cấp tỉnh: 125.000 đồng/thành viên/hồ sơ;

b) Các thành viên Hội đồng, Thư ký Hội đồng cấp xã và Hội đồng cơ quan, đơn vị, tổ chức, đơn vị cấu thành (có con dấu): 65.000 đồng/thành viên/hồ sơ.

2. Chi tiền công cho các thành viên Hội đồng thẩm định, Thư ký Hội đồng các cấp nhận xét, tóm tắt trích ngang, phân loại, đánh giá hồ sơ và thành viên được phân công phản biện đề nghị xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”

a) Các thành viên Hội đồng thẩm định, Thư ký Hội đồng và thành viên được phân công phản biện cấp tỉnh: 350.000 đồng/thành viên/công trình/tác phẩm. Riêng đối với chi tiền công thẩm định, nhận xét, phân loại, đánh giá, phản biện hồ sơ cụm công trình, cụm tác phẩm: 500.000 đồng/thành viên/cụm công trình/cụm tác phẩm;

b) Các thành viên Hội đồng thẩm định, Thư ký Hội đồng, thành viên được phân công phản biện cấp xã và Hội đồng cơ quan, đơn vị, tổ chức, đơn vị cấu thành (có con dấu): 175.000 đồng/thành viên/công trình/tác phẩm. Riêng đối với chi tiền công thẩm định, nhận xét, phân loại, đánh giá, phản biện hồ sơ cụm công trình, cụm tác phẩm: 250.000 đồng/thành viên/cụm công trình/cụm tác phẩm.

3. Chi tiền công họp xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của các Hội đồng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP

a) Hội đồng cấp tỉnh

a1) Chủ trì cuộc họp: 500.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công họp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 750.000 đồng/người/buổi);

a2) Thành viên Hội đồng: 250.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công họp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 500.000 đồng/người/buổi);

a3) Người tham gia phục vụ họp Hội đồng: 150.000 đồng/người/buổi;

b) Hội đồng cấp xã và Hội đồng cơ quan, đơn vị, tổ chức, đơn vị cấu thành (có con dấu)

b1) Chủ trì cuộc họp: 250.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công họp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 375.000 đồng/người/buổi);

b2) Thành viên Hội đồng: 125.000 đồng/người/buổi (riêng đối với chi tiền công hợp xét tặng các danh hiệu “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”: 250.000 đồng/người/buổi);

b3) Người tham gia phục vụ họp Hội đồng: 75.000 đồng/người/buổi.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Nghị quyết này được bảo đảm từ nguồn kinh phí trích 20% trong tổng Quỹ thi đua, khen thưởng được hình thành từ ngân sách nhà nước của từng cấp theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2026.

2. Đối với các nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo Thông tư số 143/2025/TT-BTC.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XV, Kỳ họp thứ năm thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2026./. ✓

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Bộ Nội vụ (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XV;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Lương

[Handwritten signature]